

## CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC CỦA ĐÔNG NAM Á TRƯỚC CẠNH TRANH CHIẾN LƯỢC MỸ - TRUNG

Trần Thị Tâm

Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: tamkhoasuhue@gmail.com

*Ngày nhận bài: 30/01/2026; ngày hoàn thành phản biện: 01/3/2026; ngày duyệt đăng: 20/3/2026*

### TÓM TẮT

Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung là đặc điểm nổi bật của quan hệ quốc tế đương đại, tác động sâu sắc đến cấu trúc an ninh và trật tự khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, trong đó Đông Nam Á giữ vị trí địa chiến lược quan trọng. Bài viết phân tích những tác động chủ yếu của cạnh tranh Mỹ - Trung đối với các quốc gia Đông Nam Á, làm rõ sự đan xen giữa cơ hội và thách thức về kinh tế, an ninh, quốc phòng và chính trị - ngoại giao. Trên cơ sở đó, bài viết luận giải đối sách của các nước trong khu vực này, trong đó có Việt Nam, nhằm tận dụng cơ hội và hạn chế rủi ro trước cạnh tranh nước lớn. Kết quả nghiên cứu góp phần làm rõ vai trò và lựa chọn chiến lược của các nước Đông Nam Á trong bối cảnh trật tự khu vực đang tái định hình.

**Từ khóa:** Cạnh tranh, Đông Nam Á, Mỹ, thách thức, Trung Quốc.

Trong những năm trở lại đây, cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung trở thành nhân tố chi phối đến cục diện thế giới và gây ảnh hưởng sâu sắc tới các quốc gia, khu vực trong đó có Đông Nam Á. Đây là khu vực có ý nghĩa chiến lược quan trọng với Trung Quốc trong việc tận dụng thực lực kinh tế và uy tín chính trị để mở rộng mối quan hệ trên tất cả các phương diện với các nước ASEAN<sup>1</sup>. Hầu hết các đặc khu kinh tế, thành phố, hải cảng và vùng đồng bằng giàu có của Trung Quốc đều tập trung ở phía Đông Nam, thuận tiện trong giao thương với các nước ASEAN. Tại đây, Trung Quốc có các quốc gia thân cận truyền thống như Việt Nam, Campuchia, Lào; đây cũng là nơi làm ăn, sinh sống của đông đảo cộng đồng Hoa Kiều như tại Singapore, Malaysia... Với Mỹ, Đông Nam Á là thị trường đầu tư khổng lồ, tiêu thụ lượng hàng hóa và mang lại lợi nhuận lớn, những nhu cầu về công nghệ cao từ đa số các quốc gia đang phát triển tại

---

<sup>1</sup> Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (Association of South East Asian Nations).

đây cũng đều cần đến Mỹ. Đặc biệt, 2/4 đồng minh truyền thống của Mỹ ở Đông Á là Philippines và Thái Lan (bên cạnh Nhật Bản và Hàn Quốc) đều hiện diện tại đây. Vậy cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung Quốc đã và đang đưa lại những cơ hội và thách thức gì cho các nước Đông Nam Á? Các nước Đông Nam Á, nơi Việt Nam là một chủ thể quan trọng sẽ có đối sách ra sao để tận dụng được cơ hội và hạn chế thách thức, rủi ro trước xung lực từ hai cường quốc nhất nhì thế giới hiện nay. Trên cơ sở vận dụng một số lý thuyết liên quan đến cạnh tranh quyền lực như Chủ nghĩa Hiện thực, Chủ nghĩa Tự do, Chủ nghĩa Kiến tạo để tập hợp, xử lý và hệ thống hóa các tư liệu có liên quan, chúng tôi bước đầu trả các câu hỏi này trong báo cáo “*Cơ hội và thách thức của Đông Nam Á trước cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung*”.

## **1. CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC TRÊN LĨNH VỰC KINH TẾ**

Trong bối cảnh hiện nay, hệ thống quốc tế đang vận động theo xu thế đa cực rất phức tạp, với sự tồn tại của trạng thái cân bằng tương đối giữa các cường quốc và các trung tâm quyền lực. Sự tương tác và kiềm chế lẫn nhau của nhiều chủ thể góp phần ngăn chặn tranh chấp leo thang thành xung đột và xung đột phát triển thành chiến tranh quy mô lớn. Trong cấu trúc đó, cạnh tranh chiến lược Mỹ – Trung, xét về tổng thể, đã và đang mở ra không ít cơ hội chiến lược cho các quốc gia Đông Nam Á.

Với những diễn biến từ “chiến tranh thương mại” trong thời gian qua, từ phía Mỹ, sau khi áp thuế đối với hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc, nước này sẽ tìm các nguồn nhập khẩu từ các thị trường khác thay thế, trong đó có các quốc gia Đông Nam Á. Các mặt hàng Mỹ cần nhập khẩu rất đa dạng, từ các sản phẩm công nghiệp công nghệ cao tới các mặt hàng nông, lâm, thủy sản có chất lượng khá tương đồng với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Ngược lại, khi nhà cầm quyền Bắc Kinh đáp trả bằng việc áp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ, trước hết là các mặt hàng nông sản và thủy sản, Trung Quốc sẽ gia tăng nhập khẩu các mặt hàng này từ các nước Đông Nam Á. Trên thực tế, thị trường tiêu dùng của Trung Quốc rất ưa chuộng các mặt hàng nông, lâm, thủy sản của các nước Đông Nam Á. Vì vậy, trong những năm tới, nhiều khả năng quốc gia này sẽ gia tăng nhập khẩu nhiều hơn các mặt hàng này. Nền kinh tế Trung Quốc ngày càng phát triển với tầng lớp trung lưu khoảng gần 500 triệu người có nhu cầu tiêu dùng ngang với mức tiêu dùng của người Mỹ. Khi đó, Trung Quốc sẽ là thị trường tiêu dùng với nhu cầu lớn nhất thế giới. Trung Quốc cũng đã áp dụng một chiến lược kép để giảm sự phụ thuộc vào Mỹ và phương Tây. Bắc Kinh đang theo đuổi chiến lược thúc đẩy tăng cường sản xuất nội địa và tìm cách tăng nhu cầu trong nước và đặt mục tiêu đa dạng hóa thương mại, thoát khỏi sự phụ thuộc vào Mỹ và châu Âu để giảm bớt khả năng bị tổn thương trước các áp lực chính trị từ phương Tây [10].

Về phía Mỹ, từ khi đại dịch Covid-19 diễn ra, Mỹ từng bước dịch chuyển các ngành công nghiệp then chốt trở lại hoạt động trong nước, vừa chuyển các ngành khác

về các nước an toàn và tin cậy hơn với Washington để giảm thiểu rủi ro địa chiến lược, trong đó có các nước Đông Nam Á. Đây chính là cơ hội lịch sử để Đông Nam Á có thể trở thành “công xưởng của thế giới”. Như vậy, cả Mỹ và Trung Quốc đều đã và đang hướng tiếp cận kép bằng việc rút dần thị phần tại thị trường của nhau để đề phòng nguy cơ chuỗi cung ứng bị tổn thương khi căng thẳng leo thang bằng việc tìm kiếm những thị trường thay thế khác, trọng điểm là Đông Nam Á. Đây chính là cơ hội lịch sử để các quốc gia trong khu vực này triển khai các chuỗi cung ứng hàng hóa, đặc biệt là xuất khẩu hàng tiêu dùng, trước hết là lương thực, thực phẩm sang thị trường Trung Quốc và Mỹ.

Cạnh tranh Mỹ - Trung tạo ra nhiều cơ hội cho các nước Đông Nam Á thúc đẩy hợp tác trên các kênh song phương, đa phương và tiểu đa phương. Những hiệu ứng này giúp các nước trong khu vực này có thêm điều kiện tiếp cận thị trường, đầu tư, công nghệ từ cả Trung Quốc và Mỹ.

Mỹ đã thành lập Tập đoàn Tài chính phát triển quốc tế Mỹ (DFC), lần đầu tiên cho phép một cơ quan chính phủ thực hiện các khoản đầu tư cổ phần vào nhiều lĩnh vực khác nhau bao gồm năng lượng, y tế, công nghệ và đặc biệt là các chương trình đầu tư phát triển hạ tầng ở Đông Nam Á. Mỹ và Trung Quốc đều là các đối tác kinh tế quan trọng của các nước Đông Nam Á. Kể từ năm 2009, Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của 10 quốc gia thành viên ASEAN. Mỹ đứng thứ hai, song tổng lượng thương mại trị giá 364 tỷ USD của nước này chỉ xấp xỉ một nửa so với 669 tỷ USD của Trung Quốc đối với khu vực. Trong khi đó, Washington lại dẫn đầu về đầu tư trong khu vực, Bắc Kinh ở vị trí thứ tư. Theo báo cáo đầu tư ASEAN năm 2022, các khoản đầu tư của Mỹ vào khu vực trong năm 2022 là 40 tỷ USD, Trung Quốc chiếm gần 14 tỷ USD. Có thể thấy hai nước Mỹ, Trung Quốc đều tăng cường đầu tư cũng như quan hệ kinh tế với các nước ASEAN, điều này giúp ASEAN đón nhận được lượng đầu tư “khủng”, từ đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế khu vực [10].

Bên cạnh đó, trong sự cạnh tranh chiến lược giữa Sáng kiến “Vành đai và Con đường” (BRI) của Trung Quốc với Chiến lược “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở” (FOIP) của Mỹ, các nước trong khu vực có được khả năng lựa chọn các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng của cả Trung Quốc và Mỹ, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của mình. Kịch bản cơ sở hạ tầng phục vụ cho mục đích phát triển kinh tế là điều tối cần thiết cho hầu hết các nước Đông Nam Á đang phát triển hiện nay. Sự quan tâm của cả Trung Quốc và Mỹ đến khu vực ít nhiều đều có các gói đầu tư liên quan đến phương diện này.

Tuy nhiên, dòng chảy thương mại gia tăng đến một số nước ASEAN cũng bộc lộ những điểm yếu về năng lực kinh tế. Ví dụ, cơ sở hạ tầng, hậu cần và chuỗi cung ứng ở Việt Nam đang phải vật lộn để đối phó với khối lượng thương mại gia tăng. Mặc dù Việt Nam được dự báo là “một trong số các quốc gia phát triển nhanh nhất trong

thập kỷ sắp tới” [15], nhưng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hậu cần chưa đủ phát triển để đáp ứng khối lượng yêu cầu sản xuất đang di chuyển ra khỏi Trung Quốc [2]. Việc chuyển dịch các trọng tâm hợp tác của Mỹ và Trung Quốc buộc các nước Đông Nam Á phải nhanh chóng tổ chức lại các dây chuyền sản xuất và dịch vụ để đáp ứng tiêu chuẩn ngày càng cao về hàng hóa nhập vào Trung Quốc cũng như đẩy mạnh khoa học - kỹ thuật với các mặt hàng công nghệ trước yêu cầu của thị trường Mỹ. Đông Nam Á sẽ phải nỗ lực vượt bậc để tái cấu trúc nền kinh tế, cải thiện thể chế quản lý, đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đáp ứng các tiêu chuẩn rất cao về chất lượng sản phẩm và quản lý cũng như tăng cường vượt bậc hoạt động đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Hơn nữa, quá trình này phải được hoàn tất trong một thời gian ngắn để không bỏ lỡ “thời cơ lịch sử” đang tới.

Nếu không cẩn trọng, việc các nước Đông Nam Á phụ thuộc vào thương mại của hai “ông lớn” là Trung Quốc và Mỹ sẽ dẫn đến cuộc cạnh tranh trên lĩnh vực kinh tế giữa Washington - Bắc Kinh có nguy cơ tạo ra sự không chắc chắn cho thị trường, gây trở ngại cho các nước trong khu vực trong việc tạo dựng một môi trường kinh tế ổn định, an toàn và lành mạnh. Trong thực tế, điều này từng diễn ra vào năm 2018, trong nhiệm kỳ đầu, Tổng thống Donald Trump đã phát động cuộc chiến thương mại bằng cách áp thuế lên tới 25% đối với hàng hóa từ Trung Quốc, nhằm gây áp lực buộc Bắc Kinh thay đổi những gì mà Washington coi là các hoạt động thương mại không công bằng, bao gồm chuyển giao công nghệ bắt buộc, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ... Trung Quốc sau đó trả đũa bằng loạt thuế quan mới, tạo ra sự không chắc chắn và gián đoạn cho các quốc gia Đông Nam Á trong hợp tác với hai đối tác thương mại lớn nhất của khu vực [13]. Hoặc trong năm 2025, cuộc chiến thuế quan Mỹ - Trung, đang tiềm ẩn nguy cơ, nếu những sản phẩm giá rẻ của Trung Quốc không thể nhập vào thị trường Mỹ, các công ty Trung Quốc có thể tìm cách “bán phá giá” ra các nước Đông Nam Á; điều đó có thể có lợi cho một số người tiêu dùng, nhưng cũng có thể làm suy yếu hoặc phá sản các cơ sở sản xuất tại đây, đe dọa đến việc làm và tiền lương [6].

Việc các nước Đông Nam Á quyết định tham gia vào BRI, bên cạnh những cơ hội cũng ẩn chứa những thách thức. Đó là điều mà các nước Đông Nam Á phải tính toán để xử lý.

Sự lớn mạnh về kinh tế - quân sự lẫn chính trị, ngoại giao của Trung Quốc có thể tạo ra sức ép rất lớn với các nước trong khu vực. Việc nền kinh tế thứ hai thế giới sử dụng “đòn đánh” với các nước láng giềng như: Hàn Quốc, Singapore, Campuchia trong thời gian qua để tác động lên chính sách đối ngoại của các quốc gia này là một ví dụ. Trung Quốc đẩy mạnh chiến lược “Vành đai và Con đường”, đặc biệt tập trung vào Đông Nam Á. Singapore từ chỗ không được mời tham dự Diễn đàn Quốc tế Vành đai và con đường, đã phải chủ động tìm cách tiếp cận nó. Đây không chỉ là sáng kiến giúp Trung Quốc tái cơ cấu nền kinh tế và dịch chuyển các công nghệ lạc hậu, thặng dư công nghiệp và lao động tay chân ra ngoài theo các dự án cơ sở hạ tầng mà còn là

công cụ địa chính trị để thiết lập, thâm tóm ảnh hưởng trong khu vực và đẩy Mỹ ra xa hơn.

Với sự đa dạng về thể chế chính trị cũng như vị thế, trình độ phát triển của Đông Nam Á, trong những thập niên tới, tất yếu sẽ tiếp tục có sự không đồng đều về cách các quốc gia trong khu vực sẽ ứng phó với các cơ hội và thách thức địa chính trị có liên quan đến cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung Quốc. Một số quan điểm chia các quốc gia ASEAN thành ba nhóm nhỏ dựa trên mức độ phát triển: nhóm thứ nhất là những quốc gia có thu nhập thấp và thiếu vốn như Campuchia, Lào và Myanmar; nhóm thứ hai là Singapore, Thái Lan, Việt Nam và nhóm thứ ba gồm Indonesia, Malaysia và Philippines [1]... Chẳng hạn, là quốc gia giàu nhất Đông Nam Á, Singapore chỉ với 5.9 triệu dân có thu nhập bình quân đầu người xấp xỉ 73.000 USD. Đây là quốc gia liên tục được xếp hạng là một trong những nước phụ thuộc vào thương mại nhất trên thế giới, với tỷ lệ phụ thuộc vào thương mại là 333%. Singapore cũng là quốc gia trong khu vực phụ thuộc nhiều nhất vào đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), khiến Singapore cực kỳ dễ bị tổn thương trước cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, suy thoái kinh tế toàn cầu và suy thoái đầu tư. Ở phía ngược lại, Indonesia là quốc gia với khoảng 275 triệu dân nhưng thu nhập bình quân đầu người chỉ là 4.333 USD [13]. Một số nước linh hoạt hơn được trang bị tốt hơn những nước khác để hưởng lợi từ việc tái cấu trúc chuỗi cung ứng và chuyển đổi đầu tư được thúc đẩy bởi mong muốn đảm bảo nguồn cung hoặc bảo vệ khỏi rủi ro địa chính trị [13]. Một số nước cứng nhắc có thể trở nên thụ động và phụ thuộc hơn vào Mỹ hoặc Trung Quốc nếu không có chính sách đối ngoại khôn khéo và hiệu quả. Khi đó, xu hướng phân ly trong hợp tác kinh tế nội khối ASEAN có thể trầm trọng hơn.

Khó khăn trong phối hợp nội khối của ASEAN một phần đến từ khác biệt đáng kể về văn hóa, trình độ phát triển và môi trường chính trị của các nước. Theo số liệu của Ngân hàng Thế giới (WB) cho thấy GDP đầu người năm 2021 Singapore chạm mốc 72.000 USD, cao gấp 45 lần so với Campuchia. Sự chênh lệch về mức độ phát triển này sẽ đưa đến sự chi phối của Bắc Kinh và Washington thông qua tác động về nhiều mặt lên cơ chế đồng thuận ASEAN. Khắc phục những điểm yếu trên là yếu tố quyết định ảnh hưởng đến ASEAN trong môi trường cạnh tranh chiến lược thời gian tới. Thách thức gay gắt đặt ra cho các nước Đông Nam Á là tránh nguy cơ bị phụ thuộc, nhất là phụ thuộc kinh tế, vào một cường quốc. Trong trường hợp này, ở cấp độ khu vực, vai trò thể chế của ASEAN thông qua cơ chế đồng thuận, nguyên tắc không can thiệp và việc vận hành các diễn đàn như Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị Cấp cao Đông Á (EAS) và Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN Mở rộng (ADMM+)... sẽ có vai trò quan trọng trong việc tạo dựng không gian điều tiết cạnh tranh và thúc đẩy đối thoại đa phương. Những cơ chế này không chỉ dừng ở tuyên bố chính trị mà phải góp phần thiết lập cân bằng mềm, duy trì ổn định chiến lược trong bối cảnh chuyển dịch quyền lực hiện nay.

## **2. CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC TRÊN LĨNH VỰC AN NINH, QUỐC PHÒNG**

Nổi bật nhất là vấn đề Biển Đông, các nước Đông Nam Á, đặc biệt là các nước có tranh chấp chủ quyền với Trung Quốc có thể tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế (thông qua Mỹ) đối với cơ chế đa phương trong việc giải quyết tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông, bởi vùng biển này liên quan tới lợi ích không chỉ của khu vực, mà còn của gần như cả thế giới. Các nước Đông Nam Á có cơ hội củng cố hợp tác với Mỹ, thảo luận các giải pháp, cơ chế cụ thể, thiết thực nhằm bảo vệ tự do và an ninh hàng hải, hàng không, luật pháp quốc tế trên Biển Đông. Trong vấn đề Biển Đông, rõ ràng cạnh tranh Mỹ - Trung là một lợi thế để các nước Đông Nam Á “cân bằng quyền lực” và ngăn chặn tham vọng của Trung Quốc đối với vùng biển mà Mỹ không bao giờ chấp nhận để Trung Quốc độc chiếm chủ quyền hay phạm vi ảnh hưởng.

Từ vấn đề Biển Đông, mở rộng ra các lĩnh vực khác, cạnh tranh Mỹ - Trung đã thúc đẩy các lợi ích an ninh thông qua khả năng đa dạng hóa các nguồn cung vũ khí, thiết bị quốc phòng, xây dựng năng lực và tập trận chung cho các nước Đông Nam Á. Điển hình như việc điều chỉnh chiến lược trên lĩnh vực quốc phòng của Nhật Bản (với tư cách là đồng minh của Mỹ) trong hơn một thập niên trở lại đây thông qua việc viện trợ ODA cho nhiều phương diện có liên quan đến quốc phòng với các nước Đông Nam Á. Đây là một cơ hội tốt để các nước Đông Nam Á củng cố hợp tác với Mỹ, thảo luận các giải pháp, cơ chế cụ thể, thiết thực nhằm bảo vệ tự do và an ninh hàng hải, hàng không, luật pháp quốc tế trên Biển Đông. Trung Quốc không thể không dè chừng sự tập hợp lực lượng của các đồng minh vệ tinh của Mỹ tại khu vực trên lĩnh vực quốc phòng và việc gia cố sức mạnh an ninh biển cho các nước Đông Nam Á để chống lại Trung Quốc.

Một trong những mục đích hàng đầu của Mỹ trong việc tăng cường hợp tác quân sự với các nước Đông Nam Á là tạo một vành đai an toàn, ngăn chặn sự mở rộng ảnh hưởng của Trung Quốc xuống phía Nam. Mỹ đã xây dựng quan hệ gần gũi về mặt quân sự với Thái Lan, Philippines và Singapore (2 trong số 3 nước này đã được nhận quy chế đồng minh ngoài NATO của Mỹ). Mỹ cũng giữ quan hệ với Malaysia và bắt đầu xây dựng lại quan hệ với Indonesia sau nhiều năm sa sút vì lý do chính trị. Trung Quốc cũng xử lý tương tự với các đối tác của mình, điển hình là việc giúp đỡ Campuchia xây dựng cảng Shihanouk. Thông qua hợp tác quân sự với các bên, Đông Nam Á có thể tranh thủ hợp tác trong các vấn đề như công nghệ quốc phòng, an ninh biển, nâng cao năng lực thực thi pháp luật trên biển, trang bị vũ khí... giúp nâng cao vai trò và vị thế và đặc biệt là sức mạnh quân sự. Tuy nhiên, việc Mỹ và Trung Quốc chủ động can dự nhiều hơn trong vấn đề của khu vực sẽ dễ đẩy các nước vừa và nhỏ vào thế kẹt, giằng co trong quan hệ với Trung Quốc, Mỹ [5].

Sự xích lại gần về mặt quân sự với Mỹ và đồng minh đối với khu vực Đông Nam Á sẽ khiến các nước luôn giữ thái độ thận trọng bởi nó sẽ khiến cho Trung Quốc

cảm giác rằng họ đang bị bao vây từ phía Nam, và do đó sẽ phải có những chính sách mang tính phòng ngừa với Đông Nam Á. Bên cạnh đó, sự hiện diện về quân sự của Mỹ sẽ giống như một “bóng ma” đe dọa tới an ninh của khu vực một khi vẫn có những báo cáo bày tỏ sự không hài lòng của Mỹ đối với cái gọi là “tiến bộ về dân chủ nhân quyền” ở khu vực. Sẽ khó có khả năng Mỹ theo đuổi một hành động phiêu lưu ở Đông Nam Á, nhưng việc lợi dụng vấn đề hợp tác quân sự để gây sức ép trên một số vấn đề khác là điều khó tránh khỏi [5]. Các nước Đông Nam Á, nhất là Việt Nam cần cẩn trọng với điều này.

Có thể thấy, các hoạt động tuần tra tự do hàng hải, hàng không của quân đội Mỹ trên Biển Đông diễn ra nhiều hơn, thường xuyên hơn so từ thời Tổng thống Obama. Nhưng những động thái này không làm thay đổi được cục diện mới Trung Quốc tạo ra sau khi đảo hóa, quân sự hóa bất hợp pháp các cấu trúc địa lý ở Biển Đông mà họ đang chiếm đóng. Sự cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung có khả năng thúc đẩy sự ổn định khu vực nhờ thế đối trọng lẫn nhau giữa các bên nhưng cũng có thể làm trầm trọng thêm tình trạng căng thẳng, tiến thoái lưỡng nan về an ninh khu vực, nhất là trong thời điểm tình hình thế giới đang có nhiều biến động phức tạp như hiện nay. Trong bối cảnh đó, các quốc gia Đông Nam Á cần thực thi chiến lược hedging, vừa tăng cường hợp tác an ninh với Mỹ, vừa duy trì ràng buộc kinh tế và đối thoại chính trị với Trung Quốc nhằm tối đa hóa lợi ích và giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào hai nước này.

### 3. CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC TRÊN LĨNH VỰC CHÍNH TRỊ - NGOẠI GIAO

Cạnh tranh Mỹ - Trung với những xung lực trên nhiều chiến tuyến từ kinh tế đến chính trị - ngoại giao, an ninh - quốc phòng sẽ là điều kiện “lý tưởng” cho ASEAN đóng vai trò “trung tâm” trong việc xây dựng các cơ chế hợp tác khu vực. Việc xem xét các cơ chế hợp tác, đối thoại do ASEAN khởi xướng, điều phối sẽ trở nên có sức nặng hơn, dĩ nhiên với điều kiện đây phải là một tổ chức có thực lực và thống nhất cao. ASEAN đã nhất trí xây dựng Cộng đồng với ba trụ cột từ cuối năm 2015; theo đó, hợp tác sẽ đi vào thực chất hơn. Đây cũng là điều kiện thuận lợi để ASEAN đóng vai trò hạt nhân trong hợp tác giữa ASEAN với cả Trung Quốc và Mỹ. Do cạnh tranh chiến lược với nhau, nên các nước lớn, điển hình là Mỹ và Trung Quốc đều ủng hộ vai trò của ASEAN trong nỗ lực xây dựng thể chế hợp tác khu vực.

Bên cạnh cơ hội, việc cả Trung Quốc và Mỹ đều sẽ tìm cách tranh thủ, mở rộng thế lực bằng “quyền lực mềm”, buộc các nước Đông Nam Á lệ thuộc nhiều hơn thông qua các quan hệ kinh tế, đầu tư, thương mại, chuyển giao công nghệ, viện trợ, cho thuê lãnh thổ làm “đặc khu kinh tế”... dẫn tới lệ thuộc về chính trị vào một “cực”, một “trung tâm” nhất định. Thách thức đối với các nước Đông Nam Á là phải tạo thế “cân bằng” tương đối trong quan hệ với Mỹ và Trung Quốc, không quá thiên về nước này để trở thành đối đầu với nước kia, để phải hứng chịu xung đột vũ trang và chiến tranh,

nếu kịch bản xấu nhất xảy ra. Kinh nghiệm cũng cho thấy, khi quyền lợi giữa các nước lớn bị cọ xát, có thể xảy ra xung đột, thì các nước lớn sẽ tìm cách chuyển hóa xung đột ấy sang các nước vừa và nhỏ. Nói cách khác, nước lớn sẽ tìm cách tiến hành “chiến tranh ủy nhiệm” như đã từng xảy ra trong thế kỷ XX tại các nước vừa và nhỏ, nhất là ở nơi tập trung cao độ mâu thuẫn lợi ích giữa các nước lớn. Tình hình ấy đặt ra các nước vừa và nhỏ ở Đông Nam Á đứng trước thách thức là phải dành nguồn lực nhất định cho sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc [8].

Tóm lại, cạnh tranh chiến lược Mỹ và Trung Quốc sẽ đưa đến cơ hội gia tăng ảnh hưởng cho các quốc gia Đông Nam Á; do vậy, vị thế, vai trò của ASEAN sẽ ngày càng được đề cao. ASEAN có thể trở thành trung tâm trung hòa các mâu thuẫn, khác biệt ở khu vực. Để làm được điều này, từng quốc gia thành viên của ASEAN phải tận dụng được các cơ hội một cách tối đa và hạn chế những thách thức trên các lĩnh vực từ kinh tế, chính trị - ngoại giao, an ninh - quốc phòng và quân sự. Vì thế, việc tăng cường tiềm lực của bản thân mỗi nước nhằm tạo thế chủ động thông qua chính sách đối ngoại khôn khéo, linh hoạt là nhiệm vụ trọng tâm cả trước mắt và lâu dài. Cùng với đó, việc thống nhất nội bộ thông qua các diễn đàn song phương và đa phương để xây dựng một ASEAN vững mạnh là điều tối cần thiết.

#### **4. ĐỐI SÁCH CỦA ĐÔNG NAM Á**

Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 34 tại Bangkok (6/2019) đã đưa ra Tuyên bố “Tầm nhìn của ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”, khẳng định vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực và lập trường không đứng về bất kỳ cường quốc nào trong tranh giành ảnh hưởng ở khu vực Đông Nam Á. Đây có thể coi là nền tảng chung trong đối sách của Đông Nam Á trước cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung. Các nước Đông Nam Á nhận thức những vấn đề tồn tại của khu vực và tiềm năng kinh tế to lớn phía trước nên đã đồng ý tạo động lực mới cho Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP). Điều này phần nào phản ánh quan điểm phổ biến rằng để thực sự hưởng lợi từ cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung, các nước Đông Nam Á sẽ phải tăng cường hợp tác đa phương, hiện đại hóa và cải thiện chuỗi cung ứng khu vực, đồng thời tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng và nâng cao năng lực sản xuất [2].

ASEAN hiện có quan hệ mật thiết với cả Mỹ và Trung Quốc nên đây được xem là nhân tố kết nối các đối tác với nhau, tạo ra các diễn đàn, tiến trình hợp tác khu vực. Bởi vậy, ASEAN cần thể hiện vị thế cầu nối, liên kết hợp tác, đối thoại giữa Mỹ và Trung Quốc cũng như các đối tác khác về những vấn đề cùng quan tâm, dựa trên luật pháp quốc tế. Chủ động tìm kiếm các cơ hội hợp tác bình đẳng cùng có lợi, trên cơ sở các bảo lưu cần thiết về chủ quyền, an ninh quốc gia. Để tránh mâu thuẫn, ASEAN cần giữ vững lập trường rõ ràng trước sự cạnh tranh giữa Mỹ và Trung Quốc. Đặc biệt nhất, ASEAN cần duy trì quan điểm nhất quán, ứng xử linh hoạt, khéo léo trong quan hệ với cả Mỹ và Trung Quốc. Đây

được xem là đòn bẩy giúp các nước thích ứng với môi trường, cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa hai cường quốc này. Điều đó sẽ giúp các nước điều tiết trong quan hệ Mỹ - Trung, không bị rơi vào thế phải chọn bên, trong khi vẫn đảm bảo lợi ích quốc gia [9].

Quan trọng nhất là các quốc gia Đông Nam Á phải xây dựng cho mình được một hệ miễn dịch mạnh mẽ, để lọc bỏ những mặt tiêu cực có thể xảy ra khi triển khai hợp tác theo chiến lược BRI hay “Mạng lưới Điểm Xanh” ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Chỉ trích hay né tránh không phải là lựa chọn tốt. Nhắm mắt chạy theo “vành đai và con đường” hay “Mạng lưới Điểm Xanh” vì sự dễ dãi có điều kiện trong giải ngân, lại càng nguy hiểm. Các nước Đông Nam Á cần tạo dựng sức mạnh kinh tế, chính trị - ngoại giao, an ninh - quốc phòng, quân sự để chủ động hơn trong quan hệ với Mỹ và Trung Quốc. Khi chủ động tiếp cận và giữ vững nguyên tắc, thì dù hợp tác có thành hay không, các nước cũng đã thể hiện hết thiện chí và cả Trung Quốc và Mỹ đều khó có cơ thúc ép hay gây khó dễ. Các nước trong khu vực cần tránh cả hai trạng thái cực đoan này. Vấn đề Biển Đông cũng vậy, các chiến lược hợp tác kinh tế - thương mại khác cũng thế. Chỉ có như vậy mới tránh được bị kịch vì “chọn bên” mà mất đi tính tự chủ, độc lập của mình [14].

Đông Nam Á và Việt Nam cần tiếp tục củng cố quan hệ với mọi quốc gia, trên nguyên tắc tôn trọng chủ quyền, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Việc mở rộng quan hệ với các quốc gia khác sẽ làm đa dạng hóa lựa chọn của khu vực trong thương mại, giảm thiểu rủi ro đến từ xung đột Mỹ - Trung. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng bất kỳ chính sách nào của Mỹ đối với Trung Quốc và ngược lại cũng có thể gây ra tác động sâu sắc tới các nước trong khu vực nên các nước Đông Nam Á cần phải tính toán các phương án dự phòng. Từng nước Đông Nam Á nên tích cực tham gia các diễn đàn thế giới, thể hiện vai trò đối tác đáng tin cậy của mình trong các thiết chế quốc tế. Việc này sẽ mang đến cho mỗi nước tiếng nói cũng như sự giúp đỡ của cộng đồng quốc tế trong những tình thế tiến thoái lưỡng nan mà các nước ASEAN có thể bị mắc kẹt giữa Mỹ và Trung Quốc.

Các nước Đông Nam Á cần đồng lòng, nhất trí cao để đưa ASEAN trở thành một tổ chức khu vực thống nhất, liên kết chặt chẽ hơn về chính trị và kinh tế, đồng thời thắt chặt quan hệ với các đối tác khác như Nhật Bản, Ấn Độ, Nga, Liên minh châu Âu (EU) để tạo thế cân bằng chiến lược trong quan hệ với Mỹ và Trung Quốc. Gia tăng xúc tiến các quan hệ song phương, diễn đàn đa phương trong khu vực và tìm kiếm các đối tác đáng tin cậy cho mình.

Trong bất kỳ tình huống nào, các nước Đông Nam Á cũng cần tiếp tục thực hiện chính sách cân bằng quyền lực nước lớn trên lập trường độc lập, tự chủ. Các nước trong khu vực này đa phần là nước nhỏ và chịu nhiều ảnh hưởng từ Trung Quốc cả khía cạnh địa lý lẫn kinh tế, do đó không thể tham gia vào các lực lượng kiềm chế Trung Quốc, hay bày tỏ lập trường đối đầu một cách công khai với nước này nhằm chống lại nước kia. Đông Nam Á phải luôn đề phòng việc Trung Quốc điều chỉnh các chính sách của mình một cách chủ động, táo bạo tác động đến kinh tế, chính trị - ngoại giao, an ninh - quốc phòng của

khu vực nói chung và các nước nói riêng. Mỹ trong thời gian tới cũng sẽ tiếp cận trên nhiều mặt trận trong nỗ lực kéo các nước trong khu vực về phía mình. Nhận được các lợi ích kinh tế nhưng hệ quả là bất cứ sự leo thang căng thẳng nào trong quan hệ Mỹ - Trung cũng sẽ đem đến rủi ro cho khu vực. Và bởi sự khó đoán trong cuộc đối đầu trên, Đông Nam Á cần thực hiện đường lối độc lập tự chủ, duy trì chính sách đối ngoại linh hoạt, mềm dẻo, tạo thế cân bằng trong quan hệ kinh tế với hai nước [4].

Với những diễn biến đã và đang xảy ra, cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung sẽ có ảnh hưởng, tác động ở nhiều khía cạnh và mức độ khác nhau đến Đông Nam Á và Việt Nam nói riêng. Đông Nam Á và Việt Nam có thể coi là “vùng đệm” trong cuộc cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung. Việc đưa ra những đối sách phù hợp sẽ giúp các nước phát huy cơ hội và hạn chế thách thức. Bằng tiềm lực và vị thế đã được tạo dựng qua sự linh hoạt, tinh táo trong chính sách ngoại giao, hy vọng Việt Nam và các nước Đông Nam Á sẽ trở thành những chủ thể giữ vững thế cân bằng trong cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung.

Đông Nam Á với ASEAN ngày nay là nền kinh tế lớn thứ 3 châu Á và lớn thứ 5 thế giới với dân số gần 700 triệu người và GDP 3.800 tỷ USD (2024). Đây là khu vực chiến lược kết nối Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương, đồng thời với xu thế hướng ngoại mang đến cho khu vực tiềm năng phát triển vượt bậc [4]. Vì vậy, kiểm soát hay chi phối được khu vực này sẽ đem lại lợi ích khổng lồ; vì vậy, trong cuộc cạnh tranh quyết liệt cho vị trí bá chủ toàn cầu trong những thập niên tới đây giữa Mỹ và Trung Quốc sẽ diễn biến khôn lường. Với bản thân các quốc gia Đông Nam Á việc tăng cường tiềm lực, chủ động tìm kiếm các cơ hội hợp tác bình đẳng cùng có lợi, trên cơ sở đảm bảo chủ quyền, an ninh quốc gia là nhiệm vụ sống còn. Việt Nam cần bám sát các mục tiêu chiến lược để đưa ra chính sách đối ngoại linh hoạt, khôn khéo nhằm tranh thủ thời cơ phát triển đất nước, nâng cao vị thế trên trường quốc tế./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Alessandro Albana và Antonio Fiori (2021), “China and the BRI: Challenges and Opportunities for Southeast Asia” (Chap 12), <https://iris.unive.it/retrieve/e4239dde-8163-7180-e053-3705fe0a3322/%5BAlbana,%20Fiori%5D%20China%20and%20the%20BRI.%20Challenges%20and%20Opportunities%20for%20Southeast%20Asia.pdf>, p.149-159.
- [2]. Stephen Blackwell, Sultan Al-Rubaei, Emina Osmandzovic (2020), “Geo-strategic ramifications of the US-China trade war: the case of Southeast Asia”, <https://trendsresearch.org/insight/geo-strategic-ramifications-of-the-us-china-trade-war-the-case-of-southeast-asia/>, khai thác ngày 28/6/2023.
- [3]. Ngọc Châu (2023), “Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung tác động đến nền kinh tế Đông Nam Á ra sao?”, <https://cungcau.vn/canh-tranh-chien-luoc-my-trung-tac-dong-den-nen-kinh-te-dong-nam-a-ra-sao-174230606141009492.htm>, khai thác ngày 27/6/2023.

- [4]. Lê Dân (2023), “Nhìn lại cạnh tranh Mỹ – Trung tại khu vực Đông Nam Á và dự báo năm 2023”,  
<https://nghiencuuchienluoc.org/nhin-lai-can-h-tranh-my-trung-tai-khu-vuc-dong-nam-a-va-du-bao-nam-2023/>, khai thác ngày 27/6/2023.
- [5]. Đại Dương (2006), Vì sao Mỹ muốn hợp tác quân sự với Đông Nam Á?,  
<https://dantri.com.vn/the-gioi/vi-sao-my-muon-hop-tac-quan-su-voi-dong-nam-a-1144686764.htm>,  
khai thác ngày 29/6/2023.
- [6]. Thùy Dương (2025), “Toàn cảnh cuộc chiến thuế quan giữa Mỹ và Trung Quốc từ đầu năm tới nay”,  
<https://baotintuc.vn/ho-so/toan-can-h-cuoc-chien-thue-quan-giua-my-va-trung-quoc-tu-dau-nam-toi-nay-20250418150606036.htm>, khai thác ngày 18/12/2025.
- [7]. Hoàng Thị Hà (2021), “Cạnh tranh ảnh hưởng Mỹ-Trung tại Đông Nam Á”,  
<https://nghiencuubiendong.vn/canh-tranh-anh-huong-my-trung-tai-dong-nam-a.50830.aneews>,  
khai thác ngày 1/7/2023.
- [8]. Vũ Văn Hiền (2021), “Thời cơ và thách thức từ những biến chuyển của tình hình thế giới”,  
<https://tuyengiao.vn/nghien-cuu/ly-luan/thoi-co-va-thach-thuc-tu-nhung-bien-chuyen-cua-tinh-hinh-h-the-gioi-133870>,  
khai thác ngày 2/7/2023.
- [9]. Lan Hoa (2022), “Vị thế Đông Nam Á trong ván cờ Mỹ – Trung”,  
<https://m.canhco.net/vi-the-dong-nam-a-trong-van-co-my-trung-p606120.html>, khai thác ngày 27/6/2022.
- [10]. Dương Khang (2023), “Đông Nam Á giữa cạnh tranh kinh tế Mỹ - Trung”,  
<http://vpdf.org.vn/tin-tuc-su-kien/kinh-te/20t%E1%BA%BF%20-%20ph%C3%A1t%20tri%E1%B%83n/dong-nam-a-giua-can-h-tranh-kinh-te-my-trung.html>, khai thác ngày 26/6/2023.
- [11]. Hồ Quang Lợi (2022), “Chiều sâu cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung Quốc”  
<https://www.qdnd.vn/bao-quan-doi-nhan-dan-xuan-nham-dan/bao-quan-doi-nhan-dan-xuan-nham-dan/chieu-sau-can-h-tranh-chien-luoc-my-trung-quoc-684193>,  
khai thác ngày 27/6/2022.
- [12]. Lê Thế Mẫu (2020), “Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung Quốc tác động đến các nước Đông Nam Á”,  
<http://tapchiqptd.vn/vi/quoc-phong-quan-su-nuoc-ngoai/canh-tranh-chien-luoc-my-trung-quoc-tac-dong-den-cac-nuoc-dong-nam-a/15670.html>,  
khai thác ngày 26/6/2023.
- [13]. Ann Marie Murphy (2023), “Southeast Asia Amidst US-China Economic Competition”,  
<https://global.upenn.edu/perryworldhouse/news/southeast-asia-amidst-us-china-economic-competition>,  
khai thác ngày 26/6/2023.
- [14]. Hồng Thủy (2017), “Cạnh tranh Trung - Mỹ gia tăng trên Biển Đông, thách thức và cơ hội”,  
<https://giaoduc.net.vn/canh-tranh-trung-my-gia-tang-tren-bien-dong-thach-thuc-va-co-hoi-post180630.gd>,  
khai thác ngày 26/6/2023.
- [15]. VTV online (2022), “Việt Nam nằm trong số các quốc gia phát triển nhanh nhất thế giới”,  
<https://vtv.vn/kinh-te/viet-nam-nam-trong-so-cac-quoc-gia-phat-trien-nhanh-nhat-the-gioi-2022072916043337.htm>,  
khai thác ngày 28/01/2026.
- [16]. Zheng Yu (2019), “Observations on China-US Strategic Competition and its Development Trend”,  
<https://www.chinausfocus.com/foreign-policy/observations-on-china-us-strategic-competition-and-its-development-trend>,  
khai thác ngày 2/7/2023.

**OPPORTUNITIES AND CHALLENGES FOR SOUTHEAST ASIA  
IN THE FACE OF US - CHINA STRATEGIC COMPETITION**

**Tran Thi Tam**

Faculty of History, University of Sciences, Hue University

Email: tamkhoasuhue@gmail.com

**ABSTRACT**

Strategic rivalry between the United States and China has emerged as a central dynamic of contemporary international relations, exerting significant influence on the evolving security architecture and regional order of the Indo-Pacific. Within this strategic environment, Southeast Asia occupies a pivotal geostrategic position. This article examines the principal implications of U.S.–China competition for Southeast Asian countries, emphasizing the complex interplay of opportunities and challenges in the economic sphere, as well as in security and defense, and political-diplomatic relations. Building on this analysis, the study also considers how Southeast Asian states, including Vietnam, have responded to these developments in order to harness emerging opportunities while reducing potential risks associated with intensifying great-power rivalry. In doing so, the article contributes to a deeper understanding of Southeast Asia’s role and the strategic choices available to regional states amid the ongoing transformation of the regional order.

**Keyword:** Challenges, China, Southeast Asia, Opportunities, US.